TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 58/2025/HSST
Ngày 27/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Cường**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lam** và ông **Nguyễn Văn Lộc**
- Thư ký phiên tòa**:** Ông **Hà Văn Tuấn** là Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2025/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025; đối với bị cáo:

Hoàng Văn H (theo bị cáo trình bày tại phiên tòa, bị cáo không có tên gọi khác), sinh năm: 1964 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố 2, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; giới tính: Nam; Con ông Hoàng Văn V, sinh năm 1933 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1933; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1965; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 1993

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2024 đến ngày 08/11/2024 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

+/ Bị hại: **1. Anh Nguyễn Thành L,** sinh năm: 1985 (chết)

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Thành L: **Ông Nguyễn Thành L1**, sinh năm: 1960, **bà Phạm Thị B**, sinh năm: 1960 và **chị Phạm Thị Ng**, sinh năm: 1991.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

2. Chị Đỗ Thị Kim H, sinh năm: 1987 (chết)

Người đại diện theo pháp luật của chị Đỗ Thị Kim H: **Ông Đỗ S**, sinh năm: 1967, **bà Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1968 và **chị Hoàng Thị Anh Th**, sinh năm: 2002

Cùng địa chỉ: ấp N, xã B, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(Ông L1, ông S, bà B và chị Ng vắng mặt; bà T, chị Th có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 43 phút ngày 27/9/2024, bị cáo Hoàng Văn H (có giấy phép lái xe hạng C, số 680187009276 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 01/11/2023) điều khiển xe ô tô 60C- 506.44 lưu thông từ Quốc lộ 20 vào vòng xoay ngã tư D để vào đường tỉnh lộ ĐT769, khi đến Km1832+300 Quốc Lộ 1A (vòng xoay ngã tư D) thuộc khu phố T, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai do không giữ khoảng cách an toàn với xe liền kề phía trước, xe ô tô 60C- 506.44 do bị cáo điều khiển đã va đụng phía sau xe mô tô biển số: 60B4- 007.30 do Nguyễn Thành L (sinh năm: 1985, trú tại: ấp H, xã H1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) điều khiển chở phía sau chị Đỗ Thị Kim H (sinh năm: 1987, trú tại: ấp N, xã B, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) lưu thông cùng chiều phía trước, làm xe 60B4-007.30 cùng L và H ngã xuống đường Quốc lộ 1A, xe mô tô bị đầu xe 60C-506.44 kéo rê một đoạn rồi văng qua bên hông phải xe ô tô 60C-506.44. Anh L và chị H bị cuốn vào giữa đầu xe ô tô và lọt vào dưới gầm xe ô tô, bị kẹt dưới bánh sau bên trái xe ô tô, bị kéo rê một đoạn khoảng 10 mét (làm bánh sau bên trái không quay được tạo thành vết chà trên mặt đường), xe 60C-506.44 ngừng lại ở vị trí tại Km 00+10 của đường ĐT769 hướng D - xã L.

Hậu quả: anh Nguyễn Thành L và chị Đỗ Thị Kim H tử vong tại chỗ, xe ô tô, mô tô hư hỏng. (Bút lục số 37)

Bị cáo Hoàng Văn H nhận thấy bản thân đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ gây ra hậu quả chết người, đã đến Công an huyện Thống Nhất đầu thú và khai nhận toàn bộ quá trình của vụ tai nạn. (Bút lục số 37, 38-61)

Căn cứ tại Bản kết luận giám định số: 1936A và 1936B cùng ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Phòng Kỹ Thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai đối với: Nguyên nhân tử vong của Đỗ Thị Kim H, nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thành L, kết luận:

- Nguyên nhân tử vong của Đỗ Thị Kim H: "Sốc đa chấn thương; chấn thương ngực - bụng kín dập rách phổi, đứt rời khí quản, rách gốc tĩnh mạch phổi, gãy đa cung xương sườn, vỡ gan, vỡ lách/gãy kín xương cánh tay";

- Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thành L: "Chấn thương sọ não hở vỡ xương hộp sọ, dập não bán cầu trái". (Bút lục số 81-88)

Kết quả đo nồng độ cồn của Hoàng Văn H là: 0.000mg/L khí thở, xét nghiệm ma túy: âm tính. Hoàng Văn H có Giấy phép lái xe hạng C hợp lệ, còn hạn sử dụng.

Căn cứ Tại Kết luận trưng cầu giám định số: 370/TTĐKXCG ngày 02/10/2024 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai - Chi nhánh đăng kiểm Long Khánh đối với an toàn kỹ thuật của xe ô tô 60C-506.44, kết luận:

"- Hệ thống phanh chính: là loại phanh thủy lực trợ lực chân không, thử phanh trên thiết bị chuyên dụng:

+ Trục 1: Hiệu quả phanh đạt 78%, hệ số sai lệch lực phanh giữa hai bánh trên cùng một trục là 3%, đảm bảo an toàn kỹ thuật (giới hạn cho phép: hiệu quả phanh trên cùng một trục lớn hơn hoặc bằng 50%).

+ Trục 2: Hiệu quả phanh đạt 38%, hệ số sai lệch lực phanh giữa hai bánh trên cùng một trục là 92%, lực phanh không tác động lên bánh xe trục 2 bên trái (nguyên nhân: do chảy dầu trợ lực, làm mất áp suất dầu phanh), không đảm bảo an toàn kỹ thuật (giới hạn cho phép: hiệu quả phanh trên cùng một trục lớn hơn hoặc bằng 50%; hệ số sai lệch lực phanh giữa hai bánh trên cùng một trục nhỏ hơn hoặc bằng 25%).

- Hệ thống phanh tay: là loại phanh cơ khí dùng cáp kéo tác động lên hệ thống truyền lực, thử phanh trên thiết bị chuyên dụng đạt hiệu quả 23%, đảm bảo an toàn kỹ thuật (giới hạn cho phép đối với hệ thống phanh tay là là lớn hơn hoặc bằng 16%).

- Lốp xe không bị nứt, chiều cao hoa lốp vẫn nằm trong giới hạn của nhà xản xuất.

- Động cơ, hệ thống truyền lực và các hệ thống khác vẫn bình thường, sử dụng an toàn.

- Đối với kết quả của hệ thống phanh sau khi kiểm tra, nếu thực hiện đúng thao tác các kỹ thuật để phanh thì phương tiện có dừng lại nhưng quãng đường phanh để xe dừng lại thì không có cơ sở để xác định.

- Tình trạng xe tại thời điểm kiểm tra không đủ điều kiện an toàn kỹ thuật để tham gia giao thông". (Bút lục số 91-94)

Hoàng Văn H khai nhận đã không thực hiện đủ các thao tác kỹ thuật để xe có thể giảm tốc độ hoặc dừng lại (không trả số về số nhỏ hơn, không tắt động cơ để xe giảm tốc độ hoặc dừng lại).

Hoàng Văn H thừa nhận rằng chỉ kéo phanh tay và bóp còi, vẫn có ý thức để xe lưu thông vì nghĩ rằng khi bóp còi liên tục thì các phương tiện phía trước sẽ nhường đường cho xe 60C-506.44.

Hoàng Văn H không có chứng từ, tài liệu để chứng minh việc có bảo dưỡng định kỳ đối với hệ thống phanh xe 60C-506.44.

Qua thực tế ghi nhận tại hiện trường, thời điểm xe 60C-506.44 bị mất an toàn về phanh đến khi xảy ra va đụng với xe mô tô 60B4-007.30 là 54,5 mét (quãng đường dài có thể xử lý các thao tác mà bị cáo Hoàng Văn H đã không thực hiện: trả số về số nhỏ hơn, tắt động cơ).

Thời điểm xảy ra tai nạn, xe 60C-506.44 có gắn thiết bị giám sát hành trình nhưng đã hết hạn vào ngày 15/12/2023 nên không trích xuất được dữ liệu tốc độ.(Bút lục số 97-101)

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được camera an ninh của nhà người dân tại khu vực ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông đưa vào hồ sơ vụ án.(Bút lục số 55-61).

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (Bút lục số 134-150).

Tại Cáo trạng số: 19/VKS-HS ngày 12/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình.

Từ những căn cứ trên, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử cấm bị cáo H hành nghề lái xe trong thời gian từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+/ Về vật chứng của vụ án:

01 (một) xe ô tô biển số 60C-50644 do bị cáo là chủ sở hữu và 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-007.30 do bị hại anh Nguyễn Thành L là chủ sở hữu, hai xe có giấy tờ hợp pháp, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả chủ sở hữu là có căn cứ.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 680187009276 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 01/11/2023 đề nghị chuyển Toà để xử lý theo quy định của pháp luật. (Bút lục số 101)

+/ Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã bồi thường cho 02 gia đình nạn nhân với số tiền 600.000.000đồng (sáu trăm triệu đồng), cụ thể: bồi thường cho gia đình nạn nhân Đỗ Thị Kim H số tiền 200.000.000đồng, bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thành L số tiền 400.000.000đồng. Đại diện bị hại Đỗ Thị Kim H và Nguyễn Thành L đã nhận tiền và có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Đại diện theo pháp luật của bị hại chị Đỗ Thị Kim H: Bà T và chị Th không có ý kiến gì về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác. Bà T và chị Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Ngoài ra, bà T và chị Th không còn ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình trái pháp luật, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 43 phút ngày 27/9/2024, tại Km1832^{+300} Quốc lộ 1A, thuộc khu phố T, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai bị cáo Hoàng Văn H (có giấy phép lái xe hạng C, số 680187009276 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 01/11/2023) điều khiển xe ô tô 60C-506.44 do chủ quan, cẩu thả, không thực hiện hết các khả năng để giảm tốc độ phương tiện, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước dẫn đến va đụng vào xe mô tô biển số 60B4-007.30 do anh Nguyễn Thành L điều khiển chở phía sau chị Đỗ Thị Kim H lưu thông cùng chiều phía trước. Tai nạn xảy ra làm xe mô tô 60B4-007.30 cùng anh Nguyễn Thành L và chị Đỗ Thị Kim H ngã xuống đường, hậu quả anh L và chị H đã tử vong tại chỗ.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải.

Khoản 1 Điều 12, khoản 23 Điều 8 Luật Giao Thông đường bộ quy định về "Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe":

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với

xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển bá "cự ly tối thiểu giữa 2 xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

……..

23. hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định về "Các trường hợp phải giảm tốc độ":

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

……..

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố hành vi như trên của bị cáo Hoàng Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, đại diện bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bản thân bị cáo và gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ bị cáo không có nghề nghiệp, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình các nội dung trên được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng quy định của pháp luật tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên cần áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cấm bị cáo Hoàng Văn H hành nghề lái xe trong khoảng thời gian nhất định kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) xe ô tô biển số 60C-50644 do bị cáo là chủ sở hữu và 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-007.30 do bị hại anh Nguyễn Thành L là chủ sở hữu. Hai xe có giấy tờ hợp lệ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trao trả chủ sở hữu. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 680187009276 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 01/11/2023 cấp cho bị cáo Hoàng Văn H cho đến khi hết thời hạn cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo H.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho 02 gia đình nạn nhân với số tiền 600.000.000đồng (sáu trăm triệu đồng), cụ thể: bồi thường cho gia đình nạn nhân chị Đỗ Thị Kim H số tiền 200.000.000đồng, bồi thường cho gia đình nạn nhân anh Nguyễn Thành L số tiền 400.000.000đồng. Đại diện bị hại chị Đỗ Thị Kim H và anh Nguyễn Thành L đã có đơn bãi nại về dân sự và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1.1] Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn H** phạm tội **"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"**.

[1.2] Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Văn H 02 (hai) năm tù** thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2024 đến ngày 08/11/2024.

Cấm bị cáo Hoàng Văn H hành nghề lái xe trong thời gian 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[2] Về xử lý vật chứng:

[2.1] Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2.2] Tiếp tục tạm giữ 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 680187009276 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 01/11/2023 cho bị cáo Hoàng Văn H cho đến khi hết thời hạn cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo H (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

[3] Về án phí:

[3.1] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[3.2] Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND h.Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA huyện Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HS.

Vũ Mạnh Cường